

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019; Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

A. Tình hình thị trường năm 2019

Năm 2019 là một năm thành công trong điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ. Tăng trưởng kinh tế vượt mục tiêu, kiểm soát tốt lạm phát, ổn định tỷ giá. Cụ thể:

- 1) Tăng trưởng GDP năm 2019 đạt 7,02%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra (6,8%).
 - 2) Lạm phát bình quân năm 2019 là 2,79%, thấp nhất trong vòng 3 năm qua, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra (<4%).
 - 3) Tỷ giá ổn định. Tỷ giá trung tâm chỉ tăng 1% trong năm 2019, bám sát tỷ giá tự do và tỷ giá liên ngân hàng. Dự trữ ngoại hối cao kỷ lục, đạt trên 80 tỷ USD.
 - 4) Năm 2019, lãi suất huy động ổn định và có xu hướng giảm dần vào cuối năm sau khi NHNN điều chỉnh lãi suất KKH và trần lãi suất huy động các kỳ hạn dưới 6 tháng. Mặt bằng lãi suất huy động phổ biến từ 5,5%-6,8%/năm đối với kỳ hạn từ 6 - 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6,6%-7,5%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn VND cũng được điều chỉnh giảm 0,5%/năm đối với một số lĩnh vực ưu tiên (nông nghiệp, nông thôn, SME, DN công nghệ cao). Lãi suất cho vay thông thường phổ biến mức 6 - 9%/năm đối với cho vay ngắn hạn và 9 - 11%/năm đối với cho vay trung dài hạn.
 - 5) Tăng trưởng tín dụng đạt khoảng 13,7%, thấp nhất trong vòng 5 năm qua. Trong đó, cơ cấu tín dụng tiếp tục có sự điều chỉnh tích cực, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát ở mức hợp lý.
- ➔ Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các TCTD. Tuy nhiên, các lĩnh vực như sắt thép, vận tải biển ..., hoạt động kinh doanh của khách hàng vẫn gặp nhiều khó khăn, dẫn đến công tác tái cơ cấu, xử lý, thu hồi nợ xấu phát sinh trước đây còn gặp nhiều khó khăn.

B. Kết quả hoạt động của PVcomBank năm 2019

Bám sát tình hình thị trường, định hướng và chỉ đạo điều hành của NHNN và PVN, năm 2019, PVcomBank tiếp tục tập trung nguồn lực triển khai Đề án tái cơ

cầu, đồng thời đẩy mạnh hoạt động kinh doanh mới với mục tiêu đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh ĐHĐCĐ giao, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai thành công Đề án tái cơ cấu. Kết quả cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020:

Theo đánh giá của NHNN, tính đến hết 2019, PVCB đã hoàn thành 63,85% kế hoạch đặt ra tại Đề án. Cụ thể tình hình thực hiện các nội dung chính như sau:

- (1). **Thu hồi/xử lý nợ:** Lũy kế đến 31/12/2019 PVcomBank đã xử lý/thu hồi lũy kế 11.302,6 tỷ đồng, trong đó bao gồm cả phần thu hồi đối với cấp tín dụng dưới hình thức đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và năm 2019, riêng năm 2019 thu hồi gần 1.342,18 tỷ đồng.
- (2). **Các mục tiêu đặt ra tại đề án cơ bản đã thực hiện được:** (1) Đảm bảo tính thanh khoản, an toàn hoạt động cho Ngân hàng; (2) Thực hiện các biện pháp duy trì tỉ lệ nợ xấu dưới 3%; (3) Hoàn thành xử lý các vi phạm qui định của NHNN về tỉ lệ an toàn trong hoạt động đầu tư; (4) Khắc phục được hầu hết các kết luận thanh tra (Đã khắc phục xong: 9/10 kiến nghị của WTB cũ; 7/8 kiến nghị của PVFC cũ; tài chính: 4/7 khách hàng liên quan các khoản phải thu bên ngoài theo báo cáo, PVcomBank đang tích cực xử lý).
- (3). **Xây dựng phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu theo Đề án 1058 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của NHNN:** PVcomBank đã thực hiện đánh giá đầy đủ, chính xác thực trạng tài chính, quản trị, hoạt động, bám sát định hướng, chỉ đạo về cơ cấu lại của Chính phủ, NHNN và hoàn thiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2019 – 2020, tầm nhìn đến 2030 của Ngân hàng với các mục tiêu, giải pháp, lộ trình cụ thể nhằm xử lý dứt điểm các vấn đề tồn tại, đưa PVcomBank vào quỹ đạo phát triển mới với mục tiêu Hiệu quả, Bền vững và Đột phá; Hiện tại, Phương án cơ cấu lại đã trình NHNN xem xét, phê duyệt.

II. Kết quả thực hiện các hoạt động kinh doanh

Ngay từ đầu năm 2019, PVcomBank đã tập trung nguồn lực triển khai kế hoạch kinh doanh tới các đơn vị, giao nhiệm vụ trọng tâm và đưa ra các định hướng, giải pháp để thực hiện. Trong quá trình triển khai, hoạt động kinh doanh luôn được điều hành linh hoạt, đúng định hướng. Với sự nỗ lực của toàn Ngân hàng, kết quả kinh doanh của PVcomBank năm 2019 cũng có nhiều chuyển biến tích cực, cụ thể như sau:

1. **Qui mô hoạt động tăng trưởng tốt:** Năm 2019, PVcomBank tiếp tục theo đuổi mục tiêu tăng trưởng qui mô, đảm bảo mục tiêu đề án: Tổng tài sản đến 31/12/2019 đạt 163.807 tỷ đồng, tăng 23.216 tỷ đồng so với 31/12/2018 (140.591 tỷ đồng)
2. **Hoạt động tín dụng được điều hành linh hoạt, phù hợp định hướng, đảm bảo hiệu quả**

- Năm 2019 là một năm PVcomBank tăng trưởng tín dụng tốt. Đây là nền tảng cơ bản để tăng quy mô, tăng tài sản sinh lời cho PVcomBank trong những năm đầu thực hiện tái cơ cấu theo đúng tinh thần đề án. Dự nợ cấp tín dụng (gồm trái phiếu doanh nghiệp) tại 31/12/2019 là ~ 94.032 tỷ đồng, tăng 13.306 tỷ đồng so với 31/12/2018 (80.726 tỷ đồng).
- PVcomBank luôn chủ động và linh hoạt trong điều hành tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống. Xem xét phân bổ mục tiêu phù hợp với thể mạnh, cơ hội của từng địa bàn, từng đơn vị, đồng thời có sự cân đối tổng thể đảm bảo tốc độ tăng trưởng chung của toàn Ngân hàng phù hợp lộ trình thực hiện Đề án tái cơ cấu đã được phê duyệt.
- Đối với hoạt động cấp tín dụng mới, PVcomBank tuân thủ chặt chẽ chủ trương, chính sách phát triển tín dụng của NHNN cũng như quy định nội bộ của Ngân hàng, hạn chế cho vay các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như cho vay đầu tư KDCK, cho vay đầu tư kinh doanh BĐS.
- Chất lượng tín dụng tiếp tục được kiểm soát, tỷ lệ nợ xấu đến hết 31/12/2019 là 2,0%.
- Hiệu quả tín dụng được kiểm soát chặt chẽ thông qua việc lựa chọn khách hàng theo T.O.I.

3. Hoạt động huy động vốn điều hành chủ động, linh hoạt, đảm bảo an toàn

- Với áp lực chuẩn bị nguồn vốn cho việc thực hiện các yêu cầu tại TT22 của NHNN vào đầu năm 2020, nhìn chung, năm 2019 các TCTD đều tập trung đẩy mạnh huy động vốn, do đó công tác huy động vốn phải đối mặt áp lực cạnh tranh là khá lớn. Trước tình hình đó, PVcomBank đã triển khai nhiều giải pháp, linh hoạt trong điều hành để xây dựng nền tảng vốn ổn định, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng quy mô, dự phòng nguồn vốn để hướng tới đảm bảo các yêu cầu của Thông tư 22 có hiệu lực từ ngày 01/01/2020.
- Số dư huy động vốn từ TCKT&CN tại 31/12/2019 là 118.923 tỷ đồng, tăng 13.171 tỷ đồng so với 31/12/2018 (105.752 tỷ đồng).
- Cơ cấu huy động vốn tiếp tục được chuyển dịch theo hướng bền vững: Năm 2019 PVcomBank đã triển khai thành công phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi đủ điều kiện tính vào vốn tự có cấp 2, góp phần quan trọng cho việc đáp ứng các yêu cầu về tỷ lệ an toàn trong bối cảnh quy mô cần tăng trưởng mạnh, đồng thời đẩy mạnh tăng trưởng các nguồn vốn có tính ổn định cao từ tổ chức và dân cư, ưu tiên nguồn lực khai thác các phân khúc huy động với chi phí thấp, đẩy mạnh CASA.

4. Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ

- Năm 2019 được xác định là một năm khởi đầu hành trình chuyển mình về dịch vụ của PVcomBank. Ngay từ đầu năm 2019, Ngân hàng đã dành nhiều nguồn lực đã triển khai hàng loạt các chương trình thi đua bài bản gắn với các cơ chế khen thưởng nhằm thúc đẩy dịch vụ và văn hóa dịch vụ tới từng vùng, chi nhánh và được toàn hệ thống hưởng ứng mạnh mẽ. Bên cạnh đó, PVcomBank ban hành các tiêu

chuẩn về hình ảnh và không gian giao dịch gắn với các kênh khảo sát khách hàng, giám sát khách hàng bí mật nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

- Kết quả là chất lượng dịch vụ được cải thiện và được khách hàng đánh giá cao, doanh thu dịch vụ năm 2019 có sự chuyển biến rõ rệt. Tổng doanh thu dịch vụ năm 2019 là 218,4 tỷ tăng ~80% so với năm 2018 (122 tỷ)

5. Hoạt động đầu tư

Bên cạnh việc thực hiện tái cơ cấu đầu tư theo Đề án, Ngân hàng tiếp tục đầu tư các loại giấy tờ có giá có tính thanh khoản cao như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh... Bên cạnh mục đích thanh khoản, Ngân hàng thường xuyên bám sát diễn biến của thị trường và bán một số mã trái phiếu nhằm hiện thực hóa lợi nhuận tại thời điểm thuận lợi.

6. Kết quả kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019			So với năm 2018	
			KH	TH	%TH/KH	+/-	%
1	KQKD hợp nhất						
-	Doanh thu	9,593	9,263	11,609	125%	2,016	121%
-	Lợi nhuận trước thuế	88.2	100.8	211	209%	123	239%
2	KQKD Ngân hàng Mẹ						
-	Doanh thu	9,446	8,983	11,228	125%	1,782	119%
-	Lợi nhuận trước thuế	95.4	88.0	95.5	109%		100%

Năm 2019, song song với mục tiêu tăng trưởng, PVcomBank đã tận dụng được cơ hội thị trường đối với TPCP, TPDN, kết quả kinh doanh đã được cải thiện đáng kể. Với lợi nhuận mang lại từ hoạt động kinh doanh mới, PVcomBank đã dành tối đa nguồn lực để xử lý rủi ro, giảm dần áp lực cho danh mục tái cơ cấu và đảm bảo mục tiêu lợi nhuận theo đúng định hướng đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020 (Xử lý rủi ro năm 2019 ~ 1.038 tỷ đồng).

III. Kết quả thực hiện các hoạt động khác

1. Triển khai dự án Nâng cao hiệu quả hoạt động PVcomBank

Nhằm thích ứng với các xu hướng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động, PVcomBank đã dành nhiều nguồn lực để triển khai dự án “**Nâng cao hiệu quả hoạt động của PVcomBank**”. Đây là một dự án mang tính chiến lược của PVcomBank nhằm hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng trong bối cảnh triển khai đề án tái cơ cấu. Dự án bao gồm 9 dự án thành phần đã được triển khai quyết liệt ngày từ đầu năm 2019 và đã đạt được một số kết quả đáng kể ở các mặt hoạt động trọng yếu: Thay đổi cấu trúc bảng cân đối toàn hàng từ đó thay đổi cấu trúc doanh thu – chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động; Tối ưu hóa mạng lưới, nâng cao quy mô và hiệu quả hoạt

động của Chi nhánh; Nâng cao chất lượng dịch vụ (bao gồm khách hàng nội bộ và bên ngoài); Nâng cao năng suất lao động ở các hoạt động, các đơn vị; Nâng cao hiệu quả Quản trị rủi ro. Bên cạnh đó, PVcomBank đã rà soát và hợp nhất 16 sáng kiến và dự án chiến lược do BCG tư vấn triển khai trước đây vào Dự án nâng cao hiệu quả hoạt động PVcomBank để kế thừa và triển khai tổng thể, phù hợp trong điều kiện mới.

2. Phát triển mạng lưới

- Theo Đề án, đến năm 2020 mạng lưới hoạt động của PVcomBank lên đến 230 điểm giao dịch. Đây là một trong các yếu tố trọng yếu quyết định đến sự thành công của Đề án. Do nhiều yếu tố khách quan, chủ quan PVcomBank chưa phát triển mạng lưới được theo Đề án. Đến hết 31/12/2019 mạng lưới hoạt động của Ngân hàng mới có 109 điểm giao dịch (40 CN đa năng, 68 CN chuẩn và 1 trung tâm GD Hội sở). Tuy nhiên, do yếu tố lịch sử trước giai đoạn hợp nhất, hệ thống các điểm giao dịch trong mạng lưới của PVcomBank vẫn chủ yếu tập trung tại khu vực Nam Bộ (hơn 50% đơn vị), chưa có nhiều hiện diện khu vực Đông Bắc, Miền Trung và Tây Nguyên,... Điều này ảnh hưởng đến khả năng mở rộng thị phần tiềm năng và gia tăng giá trị hình ảnh của PVcomBank.
- Do chưa phát triển được các Chi nhánh mới, PVcomBank chú trọng và tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới hiện hữu, đồng thời nâng cấp một số Chi nhánh/PGD đạt tiêu chuẩn về quy mô phù hợp địa bàn hoạt động và đối tượng khách hàng.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị nguồn nhân lực

- PVcomBank đã nâng cao điều kiện tiêu chuẩn đối với các chức danh chủ chốt, tập trung triển khai Dự án Khung năng lực đối với các chức danh trọng yếu của Ngân hàng nhằm bổ sung năng lực trọng yếu cho các cấp quản lý và các chức danh, hướng tới chuẩn hoá theo lộ trình xây dựng và triển khai dự án Khung năng lực tại PVcomBank.
- Thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo việc làm ổn định cho CBNV và tạo điều kiện để CBNV được phát huy năng lực, tạo cơ hội thăng tiến trong công việc, tạo động lực gắn bó lâu dài với Ngân hàng.
- Thay đổi cơ chế lương cạnh tranh, giảm chênh lệch so với thị trường để giữ chân cán bộ có năng lực và thu hút nhân sự có chất lượng; Tiếp tục hoàn thiện chính sách Core team để thu hút và giữ chân cán bộ nòng cốt của Ngân hàng.

4. Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin

- Tổ chức lại hệ thống CNTT nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và quản trị, điều hành, quản lý rủi ro của Ngân hàng.
- Xây dựng lộ trình phát triển công nghệ thông tin phù hợp với Chiến lược phát triển đến năm 2025 của PVcomBank.

- Triển khai nhiều dự án công nghệ trọng điểm để hỗ trợ quá trình tác nghiệp và quản trị khác: Nâng cấp Mobibanking 2.5; Phần mềm Xếp hạng tín dụng; Core Thẻ ; thẻ Chip Nội địa.
- Hoàn thành triển khai các công cụ, bộ chính sách An toàn thông tin theo tiêu chuẩn bảo mật ISO 27001, NIST để đảm bảo tuân thủ các Quy định, tiêu chuẩn của NHNN.

5. Nâng cao năng lực Quản trị rủi ro

PVcomBank đã chủ động nghiên cứu nhằm triển khai áp dụng các quy chuẩn vào hoạt động QTRR. Công tác QTRR tại PVcomBank đang dần được hoàn thiện và tiệm cận các yêu cầu theo thông lệ quốc tế. Cụ thể:

- Về cơ cấu tổ chức hoạt động QTRR:

Hiện tại PVcomBank đã cơ bản đáp ứng yêu cầu của NHNN tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ.

PVcomBank hướng đến mô hình QTRR tập trung và đảm bảo tách bạch, không chồng chéo, phân cấp rõ ràng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo mô hình 3 tuyến bảo vệ, đảm bảo nguyên tắc không xung đột lợi ích và quản trị rủi ro từ cấp giao dịch đến cấp danh mục toàn hàng.

- Về hệ thống văn bản nội bộ:

Hệ thống văn bản, quy định nội bộ của PVcomBank đã được rà soát, hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu Basel II và quy định của NHNN theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN và Thông tư 41/2016/TT-NHNN,

Hệ thống chính sách quản trị hoạt động kinh doanh được quy hoạch hàng năm để phù hợp với định hướng quản lý và thực tế triển khai.

- Về mô hình, công cụ đo lường rủi ro được xây dựng đồng bộ cho các rủi ro trọng yếu:

PVcomBank đã xây dựng Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ từ năm 2009. Hệ thống này đã được NHNN cho phép dùng để phân loại nợ hàng quý, trước khi Thông tư 02/2013 ra đời và được đánh giá, điều chỉnh hàng năm.

Đối với các công cụ đo lường rủi ro, PVcomBank đã liên tục thực hiện nâng cấp và ứng dụng nhằm dự báo chính xác, giảm thiểu rủi ro.

- Về công tác triển khai Basel II:

PVcomBank đã thành lập đội Dự án tuân thủ Thông tư 41 và rà soát xong hiện trạng dữ liệu để tiến hành thu thập dữ liệu và tính toán tỷ lệ an toàn vốn.

PVcomBank đã ban hành các Quy định, Quy trình công bố thông tin và quy trình, kế hoạch kiểm toán nội bộ (KTNB) phù hợp với Thông tư 13, 41 của NHNN.

6. Tiếp tục được ghi nhận, vinh danh nhiều giải thưởng, danh hiệu nổi bật:

Năm 2019 là năm PVcomBank hoạt động tích cực và hiệu quả trên nhiều lĩnh vực. Với sự nỗ lực hoàn thiện nâng cao chất lượng nghiệp vụ và dịch vụ, PVcomBank đã

khẳng định xứng đáng với tầm vóc của một thương hiệu ngân hàng uy tín trên thị trường với các giải thưởng đạt được:

- ❖ PVcomBank 5 năm liên tiếp được vinh danh “**Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam**” và năm 2019 được xếp hạng 136/500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, tăng 19 bậc so với năm 2018.
- ❖ PVcomBank được vinh danh **5 giải thưởng Quốc tế** uy tín:
 - Ngân hàng có sản phẩm thẻ tín dụng sáng tạo hiệu quả 2019 (Bank Credit Card Initiative of the Year – Vietnam)
 - Ngân hàng có sản phẩm tín dụng cá nhân mới tiêu biểu 2019 (New Consumer Lending Product of the Year – Vietnam)
 - Ngân hàng có giải pháp quản lý dòng tiền mặt doanh nghiệp hiệu quả 2019 (Vietnam Domestic Cash Management Bank of the Year)
 - Ngân hàng có ứng dụng thanh toán di động phát triển nhanh nhất Việt Nam (Fastest Growing Mobile Pay App – PV – QR Pay – Vietnam)
 - Ngân hàng có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam (Best in Employee Work – Life Balance).

7. Công tác an sinh xã hội:

Bên cạnh các nhiệm vụ kinh doanh, từ nhiều năm qua, PVcomBank luôn thực hiện tốt các công tác an sinh xã hội, cam kết tích cực đóng góp cho cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội trực tiếp, các hoạt động tài trợ, các phong trào từ thiện, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm xã hội của mỗi thành viên trong Ngân hàng. Năm 2019, PVcomBank đã dành hơn 6,5 tỷ đồng để ủng hộ các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội như: Tài trợ xây dựng trường mầm non Đông Giang - Thái Bình; Quỹ học bổng Thắp sáng niềm tin; chương trình từ thiện Thắp lửa ngày đông tại Mộc Châu – Sơn La; Hỗ trợ các gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo Phường Tràng tiền đón Tết; Phát động quyên góp sách truyện, đồ dùng học tập để xây dựng tủ sách cho trẻ em vùng cao và phát sách, đồ dùng học tập cho các cháu tại xã Tân Hợp nhân dịp khai giảng và trung thu; Hỗ trợ CBNV PVcomBank gặp khó khăn;...

PHẦN II: KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. Căn cứ xây dựng:

- Đề án tái cơ cấu PVcomBank giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.
- Đề án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu theo Đề án 1058 của Thủ tướng Chính phủ.
- Nguồn lực của PVcomBank tại 31/12/2019:
 - + Vốn điều lệ: 9.000 tỷ đồng
 - + Tài sản - Nguồn vốn: ~ 163.807 tỷ đồng.

- + Mạng lưới đến 31/12/2019: 109 điểm giao dịch (40 Chi nhánh đa năng, 68 Chi nhánh chuẩn và 01 trung tâm giao dịch Hội sở)
- + Nhân sự: ~ 4.158 người.
- + Còn nhiều khó khăn, tồn tại cần giải quyết.

II. Dự báo thị trường năm 2020:

Năm 2020 chịu tác động nặng nề của dịch Covid 19 trên tất cả các mặt kinh tế, xã hội, không chỉ đối với Việt Nam mà trên toàn thế giới. Hoạt động của các TCTD sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ.

- Tăng trưởng GDP 2020 dự kiến sụt giảm mạnh, theo ước tính của Chính phủ, có thể chỉ ở mức 3,6-4,4% nếu các quốc gia trên Thế giới kiểm soát được dịch bệnh trong quý IV/2020.
- Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ chịu tác động nghiêm trọng. Trong 3 tháng đầu năm, đã có 35.000 DN rút lui khỏi thị trường. Khảo sát của VCCI cho thấy, 85% DN chịu tác động do thị trường bị thu hẹp, gần 60% bị thiếu vốn và gián đoạn dòng tiền kinh doanh.
- Lạm phát có nguy cơ tăng cao hơn năm 2019 do nguồn nguyên vật liệu sản xuất của một số lĩnh vực khan hiếm, sự gián đoạn sản xuất do dịch bệnh kéo theo sự sụt giảm mạnh của nguồn cung hàng hóa.
- Tăng trưởng tín dụng có thể sụt giảm so với mục tiêu (14%) do triển vọng kinh tế tiêu cực từ ảnh hưởng của Covid 19. Dự kiến chỉ đạt từ 9-10%.
- Trong bối cảnh đó, hoạt động của các TCTD nói chung và của PVcomBank nói riêng chắc chắn gặp nhiều khó khăn. Hoạt động huy động vốn đối diện nhiều thách thức, đặc biệt từ nhóm khách hàng Dầu khí do tác động từ giá dầu giảm sâu khiến dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của khách hàng sụt giảm mạnh. Tăng trưởng tín dụng trong bối cảnh hiện nay tiềm ẩn rất lớn rủi ro nợ xấu. Công tác thu hồi nợ, xử lý nợ xấu sẽ càng gặp trở ngại.

Chính vì thế, PVcomBank xác định năm 2020 sẽ là 1 năm với rất nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi sự nỗ lực toàn diện của CBNV toàn hệ thống và sự hỗ trợ của cổ đông, khách hàng.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

1. Mục tiêu:

- 1) Thực hiện Tái cơ cấu theo lộ trình Đề án được phê duyệt và cập nhật theo phê duyệt của Phương án tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu của Ngân hàng giai đoạn 2019-2020, tầm nhìn đến năm 2030.
- 2) Tăng trưởng chất lượng, kiểm soát được rủi ro.
- 3) Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

2. Chỉ tiêu kinh doanh

2.1. Chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất

DVT: Tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu	9.991
2	Lợi nhuận trước thuế	74,9

2.2. Chỉ tiêu kinh doanh Ngân hàng mẹ

DVT: Tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Vốn điều lệ	9.000
2	Doanh thu	9.600
3	Lợi nhuận trước thuế	64,0
4	Lợi nhuận sau thuế	50,0
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	35,6

3. Giải pháp thực hiện

Để thực hiện các mục tiêu trên, năm 2020 PVcomBank dự kiến triển khai các giải pháp:

(1). Công tác tái cơ cấu:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cơ cấu, thu hồi và xử lý nợ để giảm dần danh mục tài sản không sinh lời, tăng hiệu quả.
- Liên tục đánh giá hồ sơ, tác nghiệp, xây dựng, cập nhật các phương án xử lý đảm bảo toàn bộ các hồ sơ thuộc danh mục tái cơ cấu có phương án xử lý cụ thể, thực hiện đúng quy trình, quy định.
- Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong quá trình xử lý nợ, nhất là trong xử lý nợ cá nhân.
- Xây dựng năng lực cảnh báo nợ sớm để có phương án xử lý kịp thời, phù hợp, hạn chế rủi ro.

(2). Phát triển kinh doanh

- **Tín dụng:**
 - + Tăng trưởng tín dụng trên cơ sở phân tích, đánh giá đúng mức rủi ro theo từng loại hình cho vay và theo đúng định hướng của Ngân hàng Nhà Nước.
 - + Áp dụng cơ chế giải ngân theo TOI đối với từng phân khúc khách hàng để tăng hiệu quả cho vay.
 - + Tập trung khai thác phân khúc khách hàng có khả năng sinh lời cao hơn.

- + Kiểm soát cơ cấu tín dụng ngắn hạn/trung dài hạn để đảm bảo tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN.
 - + Quy hoạch lại hệ thống sản phẩm tín dụng hiện hữu nhằm thay đổi các điều kiện theo hướng giảm thủ tục, hồ sơ, đảm bảo hiệu quả, kiểm soát rủi ro.
 - **Huy động vốn:**
 - + Tăng tỷ trọng huy động từ KHDN để giảm chi phí vốn.
 - + Tập trung huy động vốn không kỳ hạn.
 - + Quy hoạch lại hệ thống sản phẩm theo tính chất, đặc thù của sản phẩm để có định hướng tăng trưởng phù hợp.
 - + Phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới với tính năng linh hoạt, tập trung vào phân khúc khách hàng. Xây dựng chính sách, sản phẩm theo gói nhằm đẩy mạnh và khai thác giá trị của từng nhóm khách hàng.
 - **Dịch vụ:**
 - + Nâng cao năng lực dịch vụ của Ngân hàng: Triển khai đồng bộ việc hiện đại hóa dịch vụ trên nền tảng công nghệ nhằm gia tăng tiện ích và nâng cao trải nghiệm cho khách hàng; lắp đặt thêm ATM, POS...
 - + Đẩy mạnh hoạt động thu phí dịch vụ thông qua các dịch vụ tại quầy, phí ngân hàng điện tử, phát triển đối tác Thẻ (Ưu đãi, Loyalty, các đối tác liên kết bán buôn Thẻ), phát triển kinh doanh POS, phí bảo hiểm, nâng cấp tính năng thẻ...
- (3). Phát triển mạng lưới hoạt động**
- Tiếp tục làm việc với NHNN về việc xin phê duyệt mở mới và chuyển giấy phép hoạt động của một số Chi nhánh/phòng giao dịch để mở mới tại các địa bàn khác phù hợp với quy mô hoạt động của PVcomBank.
 - Quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống chi nhánh phù hợp với chiến lược khách hàng mục tiêu và đảm bảo yêu cầu hoạt động hiệu quả.
 - Xây dựng bộ tiêu chuẩn định vị hình ảnh các chi nhánh đồng bộ và chuyên nghiệp, tạo ấn tượng và những trải nghiệm tốt cho khách hàng..
- (4). Kênh bán và phát triển bán**
- Đa dạng hóa các kênh bán, phát triển kênh bán phi truyền thống thông qua các liên kết đối tác, kênh phân phối điện tử và phát triển theo hướng ngân hàng số – Digital Banking;
 - Tập trung phát triển đội ngũ bán hàng năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn, am hiểu và có khả năng tư vấn trọn gói nhu cầu của khách hàng, hướng đến việc giữ chân khách hàng trọn đời.
 - Đẩy mạnh các hoạt động marketing, thúc đẩy bán sản phẩm dịch vụ theo đặc thù từng địa bàn, từng sản phẩm, phân khúc khách hàng.
- (5). Giải pháp quản lý**

- Tăng cường kiểm soát tuân thủ, đảm bảo tính kỷ luật và tuân thủ ở tất cả các cấp, các hoạt động của Ngân hàng.
- Hoàn thiện công tác quản trị rủi ro, bảo đảm công tác nhận dạng, theo dõi, báo cáo và kiểm soát rủi ro tuân thủ các quy định của NHNN.
- Tiếp tục triển khai quyết liệt các dự án nâng cao hiệu quả hoạt động của PVcomBank nhằm hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh.
- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, công tác tổ chức, phân cấp, phân quyền, ủy quyền phù hợp với thực tế và định hướng phát triển của Ngân hàng.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch nhân sự & đào tạo đảm bảo đáp ứng kế hoạch kinh doanh 2020.
- Xây dựng các công cụ CNTT để hỗ trợ quá trình tác nghiệp và giúp lãnh đạo Ngân hàng trong công tác quản trị rủi ro, quản trị tài chính, ra quyết định.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Cổ đông PVcomBank;
- Lưu: VT; VP HĐQT; K.TCKT

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Việt Hà